

Số: 04/2018/QĐ - TA

Thành phố Lai Châu, ngày 22 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU, TỈNH LAI CHÂU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Bà Tòng Thị Tuyết

Thư ký phiên họp: Ông Phan Hồng Phúc.

Ngày 22 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: **04/2018/QĐ - TA ngày 18 tháng 6 năm 2018** đối với:

Họ và tên: **Ú A K** (tên gọi khác: Không), Giới tính: Nam; Sinh năm 1974; CMND số: 045073813, ngày cấp: 20/02/2017; Nơi cấp: CA tỉnh L; Dân tộc: Giáy; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Nguyên quán: thị xã L (nay là thành phố L), tỉnh L; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: phường T, thành phố L, tỉnh L. Nghề nghiệp: Không; Tiền án: Không; tiền sự: Không; Con ông: Ú A P và bà Vàng Thị N; **Ú A K vắng mặt tại phiên họp.**

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: **Bà Vũ Thị Huệ**, Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

2. Đại diện Viện kiểm sát : **Bà Phạm Thị Thu Thủy**, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

NHẬN THẤY:

Ngày 28/5/2018, **Ú A K** bị Công an phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu lập biên bản vi phạm về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Trước đó, ngày 28/02/2018 **Ú A K** đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 93/QĐ – CTUBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T, thành phố L, tỉnh L với lý do nghiện và sử dụng trái phép chất ma túy.

Trong quá trình áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn **Ú A K** đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức **hít hơi** nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T, thành phố L, tỉnh L đã ban hành Quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 315a/QĐ-CTUBND ngày 28/5/2018 và đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Ú A K**.

Sau khi đã kiểm tra tính pháp lý hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Ú A K**, Phòng tư pháp thành phố L có công văn số: 148/ TB - PTP ngày 07/6/2018 đề nghị Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố L xem xét, quyết định.

Ngày 11/6/2018, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố L có công văn số: 182/LĐTBXH đề nghị xem xét cùng toàn bộ hồ sơ đề nghị quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm điều trị cai nghiện bắt buộc tỉnh L với thời hạn là **12** tháng đối với **Ú A K**.

Tại phiên họp Đại diện cơ quan đề nghị có ý kiến như sau: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố L vẫn giữ nguyên yêu cầu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Ú A K** với thời hạn **12** tháng tại Trung tâm điều trị cai nghiện bắt buộc tỉnh L.

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là **Ú A K** vắng mặt tại phiên họp. Tuy nhiên trong quá trình lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc **Ú A K** thừa nhận: ngày 28/5/2018 dù đang chấp hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức **hít hơi ôi** thì bị Công an phường T, thành phố L, tỉnh L lập biên bản vi phạm về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Ú A K** đều phù hợp theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, đồng thời đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

XÉT THẤY:

Qua xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố L đối với người bị đề nghị là **Ú A K** đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Quá trình lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc **Ú A K** thừa nhận hành vi vi phạm của mình: Do nghiện ma túy nên ngày 28/5/2018 đã sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức **hít hơi ôi** khi đang chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 93/QĐ – CTUBND ngày 28/02/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T, thành phố L.

Ú A K là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hành chính, bị chấm dứt thi hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy. Do đó, Tòa án có căn cứ để chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở

cai nghiện bắt buộc đối với **Ú A K** với thời hạn **12** tháng tại **Trung tâm điều trị cai nghiện bắt buộc** tỉnh L nhằm giáo dục, giúp đỡ **Ú A K** có điều kiện chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc và sớm hòa nhập cộng đồng, sống có ích cho bản thân và xã hội theo quy định tại Điều 95 và khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên:

Căn cứ các Điều 22, 23 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Áp dụng Điều 95, khoản 1 Điều 96; Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Ú A K**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **12** tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Điều trị cai nghiện bắt buộc tỉnh L.

3. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố L có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định. **Ú A K** có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc **kể từ ngày** nhận được Quyết định của Tòa án.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Trung tâm Điều trị cai nghiện bắt buộc tỉnh Lai Châu thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Trường CA TP Lai Châu;
- Trường phòng LĐTBXH TP. Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- UBND phường Tân Phong;
- TT Điều trị CNBB tỉnh Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tòng Thị Tuyết

